TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày: 23-09-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Minh Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Thiệu
2. Ông Bùi Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đinh Thế Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 09 năm 2024. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 08 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 09 năm 2024 đối với:

- Bị cáo: Bùi Văn D, sinh ngày 01/06/1990 tại xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm Khả, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N, sinh năm 1964 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1966; bị cáo có vợ là Quách Thị N1, sinh năm 1996 và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/05/2024 đến ngày 28/05/2024; hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Bùi Thị N2, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Xóm Cáo, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình *(có mặt).*

+ Ông Quách Văn C, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Xóm Khả, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình *(có mặt).*

***- Người chứng kiến*:**

+ Ông Bùi Văn T1, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Xóm T, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình *(vắng mặt).*

+ Ông Bùi Văn L, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Xóm D, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình *(vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 22/5/2024 Bùi Văn D đang ở nhà tại xóm K, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình thì nảy sinh ý định bán số lô, số đề để kiếm tiền bất chính nên đã dùng kéo cắt nhỏ tờ giấy kẻ ngang ra nhằm mục đích ghi các số lô, số đề bán cho khách. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, Bùi Văn D cầm theo 01 (một) tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu HAI TIEN, 01 (một) chiếc bút bi, 01 (một) điện thoại di động và nhiều tờ giấy kẻ ngang mà Bùi Văn D đã cắt nhỏ trước đó đứng trước cửa nhà tại xóm K, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình để thực hiện hành vi bán số lô, số đề.

Trong khoảng thời gian từ 16 giờ đến khoảng 18 giờ ngày 22/5/2024 có Bùi Thị N2, sinh năm 1991, trú tại xóm C, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình nhắn tin cho Bùi Văn D qua ứng dụng Messenger trên điện thoại di động để mua số lô, số đề. Cụ thể, Bùi Thị N2 đã mua các số lô thường gồm: Số E (năm) mua 20 (hai mươi) điểm; số 50 (năm mươi), số 99 (chín mươi chín) và số 66 (sáu mươi sáu) mỗi số mua 05 (năm) điểm, với mỗi điểm tương ứng số tiền 23.000đ (hai mươi ba nghìn đồng). Bùi Thị N2 đã mua số lô của Bùi Văn D tổng số tiền 805.000đ (tám trăm linh năm nghìn đồng). Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 22/5/2024, thì Bùi Thị N2 không trúng thưởng. Tổng số tiền Bùi Thị N2 đánh bạc với Bùi Văn D là 805.000đ *(tám trăm linh năm nghìn đồng).*

Cũng trong khoảng thời gian trên, Quách Văn C, sinh năm 1993, trú tại xóm K, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình đã mua các số lô, số đề của Bùi Văn D qua ứng dụng Messenger trên điện thoại di động. Cụ thể, Quách Văn C đã mua các số đề hai số gồm: Số G (bảy mươi ba), số 37 (ba mươi bảy) mỗi số mua 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng); số 85 (tám mươi lăm), số 95 (chín mươi lăm) mỗi số mua 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) và số 75 (bảy mươi lăm) mua 20.000đ (hai mươi nghìn đồng). Quách Văn C đã mua số đề của Bùi Văn D tổng số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 22/05/2024, thì Quách Văn C không trúng thưởng. Tổng số tiền Quách Văn C đánh bạc với Bùi Văn D là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Ngoài ra Bùi Văn D còn bán trực tiếp các số lô, số đề khác cho khách qua đường, Bùi Văn D không nhớ tên và địa chỉ. Tổng số tiền Bùi Văn D đã bán số lô, số đề cho khách ngày 22/5/2024 là 18.493.000đ (*mười tám triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn đồng*). Đối chiếu với kết quả xổ số miền B thì số tiền Bùi Văn D phải trả thưởng cho khách trúng là 24.100.000đ (*hai mươi bốn triệu một trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền Bùi Văn D đã tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề với Bùi Thị N2, Quách Văn C và những người khác là 42.593.000đ (bốn mươi hai triệu năm trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Đến khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 22/5/2024, khi D đang kiểm đếm lại các số lô, số đề đã bán thì Tổ công tác Công an huyện L tiến hành khám người theo thủ tục hành chính đối với Bùi Văn D phát hiện thu giữ toàn bộ phương tiện, đồ vật, tài liệu Bùi Văn D sử dụng để bán các số lô, số đề. Căn cứ hành vi và số tiền mà Bùi Văn D đã đánh bạc với những người chơi khác, xác định vụ việc vi phạm hành chính có dấu hiệu của tội phạm hình sự, Công an huyện L đã ra quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L để giải quyết theo quy định.

Quy ước cách chơi và trả thưởng cho người chơi: Sau khi người chơi mua các số lô, số đề của Bùi Văn D thì sẽ đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày để xem có trúng thưởng hay không. Nếu trúng thưởng thì Bùi Văn D phải trả tiền cho người chơi cụ thể như sau:

Đối với số đề, người chơi tự chọn các số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 để mua, nếu trùng với 02 số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi trúng thưởng, Bùi Văn D sẽ phải trả cho người chơi với tỷ lệ 01 x 70 lần số tiền người chơi đã mua. Đối với số ba càng, người chơi tự chọn các số tự nhiên có ba chữ số từ 000 đến 999, nếu trùng với 03 số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi trúng thưởng, Bùi Văn D sẽ phải trả cho người chơi với tỷ lệ 01 x 400 lần số tiền người chơi đã mua. Đối với số lô thường, mỗi điểm lô thường tương ứng với 23.000đ (hai mươi ba nghìn đồng), người chơi lựa chọn các số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99, nếu trùng với 02 số cuối của 01 trong 27 giải thưởng kết quả xổ số miền B thì người chơi trúng thưởng với tỷ lệ 01 điểm lô trúng 80.000đ (tám mươi nghìn đồng), nếu số lô thường trùng lặp 2, 3, 4,…lần thì tỷ lệ trúng thưởng được nhân tương ứng với 2, 3, 4,… lần. Đối với lô xiên (gồm xiên 2, xiên 3...), với lô Xiên 2, người chơi chọn 02 cặp số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 để mua, nếu cả 02 cặp số trùng với 02 số cuối của 27 giải thưởng thì người chơi trúng thưởng với tỷ lệ 01 x 10 lần số tiền người chơi đã mua; với lô Xiên 3, người chơi chọn 03 cặp số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 để mua, nếu cả 03 cặp số trùng với 02 số cuối của 27 giải thưởng thì người chơi trúng thưởng với tỷ lệ 01 x 40 lần số tiền người chơi đã mua.

* *Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:*

- 01 (một) bút bi, nhãn hiệu: BUT BI AI HAO, loại AH-021, màu xanh; cũ, đã qua sử dụng. Được niêm phong theo quy định.
- 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, cán kéo bọc nhựa màu đen; cũ, đã qua sử dụng. Được niêm phong theo quy định.
- 10 (mười) mảnh giấy kẻ ngang, đã được cắt nhỏ. Được niêm phong theo quy định.
- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE, loại Xs, màu đen; cũ, đã qua sử dụng. Được niêm phong theo quy định.
- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu XIAOMI, loại Redmi 10C, cũ, đã qua sử dụng. Được niêm phong theo quy định.
- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 8 PLUS, cũ, đã qua sử dụng. Được niêm phong theo quy định.

Các vật chứng trên được niêm phong và chuyển đến Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn bảo quản chờ giải quyết theo quy định.

- 01 (một) tờ giấy khổ A4, trên tờ giấy có ghi các số lô, số đề mà Bùi Văn D đã bán cho khách ngày 22/5/2024, có chữ ký xác nhận của Bùi Văn D, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình, đưa vào hồ sơ vụ án để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Bùi Thị N2 và Quách Văn C, ngày 22/05/2024 đã tham gia đánh bạc với Bùi Văn D dưới hình thức mua số lô, đề nhưng số tiền và các căn cứ khác chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt hành chính. Đối với hành vi những người khác mua số lô,

số đề của Bùi Văn D ngày 22/05/2024, do là khách qua đường, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nơi ở nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không đủ căn cứ để xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 21 tháng 08 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã truy tố bị cáo Bùi Văn D về tội "*Tổ chức đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Lạc Sơn, sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 322 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn D từ 12 đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE, loại Xs, màu đen; cũ, đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội của bị cáo Bùi Văn D; trả lại 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 8 PLUS, cũ, đã qua sử dụng cho bà Bùi Thị N2; trả lại 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu XIAOMI, loại Redmi 10C, cũ, đã qua sử dụng cho ông Quách Văn C; truy thu số tiền thu lợi bất chính đối với bị cáo Bùi Văn D và giải quyết các vấn đề khác theo quy định.

Bị cáo Bùi Văn D đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố, không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bản thân, xin giảm nhẹ hình phạt. Những người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hay yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai nhận của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản khám người theo thủ tục hành chính; biên bản niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính ngày 22/05/2024, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 16 giờ đến khoảng 18 giờ ngày 22/5/2024 tại xóm K, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình, Bùi Văn D đã có hành vi trực tiếp và thông qua ứng dụng mạng xã

hội Messenger tổ chức đánh bạc trái phép cho nhiều người, dưới hình thức mua bán số lô, đề với tổng số tiền 42.593.000đ (bốn mươi hai triệu năm trăm chín mươi ba nghìn đồng). Vì vậy việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn D về tội " Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn D phạm tội "Tổ chức đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Văn D đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng nhận thức việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật. Song do hám lợi nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi đánh tổ chức đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề và trực tiếp trả thưởng cho nhiều người. Lỗi của bị cáo trong vụ án là lỗi cố ý trực tiếp, do vậy bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội đã gây ra.

[4]Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội bị cáo Bùi Văn D có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính; bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mường) sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và nhất thời phạm tội. Mặt khác hiện bị cáo là trụ cột kinh tế chính và trực tiếp nuôi dưỡng 02 con riêng còn nhỏ của vợ, hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bùi Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Đối với Bùi Thị N2 và Quách Văn C, ngày 22/05/2024 đã tham gia đánh bạc với Bùi Văn D dưới hình thức mua số lô, đề nhưng số tiền và các căn cứ khác chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, do vậy việc giải quyết của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đối với các đối tượng trên là phù hợp và đúng quy định. Đối với hành vi của những người đã mua số lô, số đề của Bùi Văn D trong ngày 22/05/2024 do chưa có cơ sở xem xét nên HĐXX không đề cập.

[6] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết cụ thể của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà nên áp dụng với bị cáo hình phạt tù có điều kiện cũng đủ giáo dục cải tạo bị cáo, đồng thời thể hiện chính sách pháp luật hình sự khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước. Ngoài ra, theo quy định tại khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung. Song xem xét cụ thể trường hợp của bị cáo, xét thấy việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là không có tính khả thi.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 điện thoại IPHONE, loại Xs, màu đen; cũ, đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội liên quan đến vụ án, xét thấy còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước. Xét thấy cần tuyên trả lại điện thoại di động cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Đối với các vật chứng còn lại, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu để tiêu hủy.

[8] Biện pháp tư pháp: Cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước đối với tổng số tiền 42.593.000đ (bốn mươi hai triệu năm trăm chín mươi ba nghìn đồng) mà bị cáo Bùi Văn D mua bán số lô, lô đề và trúng thưởng ngày 22/05/2024.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội *"Tổ chức đánh bạc"*.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời hạn thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/09/2024.

Giao bị cáo Bùi Văn D cho UBND xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình và gia đình để quản lý giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tuyên tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước đối với: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE, loại Xs, màu đen; cũ, đã qua sử dụng, được niêm phong theo quy định.

+ Tuyên tịch thu để xuất huỷ đối với: 01 (một) bút bi, nhãn hiệu: BUT BI AI HAO, loại AH-021, màu xanh, cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, cán kéo bọc nhựa màu đen; cũ, đã qua sử dụng; 10 (mười) mảnh giấy kẻ ngang, đã được cắt nhỏ được niêm phong theo quy định.

+ Trả lại cho ông Quách Văn C: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu XIAOMI, loại Redmi 10C, cũ, đã qua sử dụng. Trả lại cho bà Bùi Thị N2 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 8 PLUS, cũ, đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tình trạng, đặc điểm vật chứng được ghi trong biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 56/THA ngày 27/08/2024 giữa bên giao Công an huyện L, bên nhận Chi Cục Thi hành án dân sự huyện L).

3. *Về biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính đối với bị cáo Bùi Văn D số tiền 42.593.000đ (bốn mươi hai triệu năm trăm chín mươi ba nghìn đồng), được đối trừ số tiền 18.493.000đ đã nộp tại biên lai thu tiền số 0001403 ngày 21/07/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, nay còn phải bị truy thu 24.100.000đ (hai mươi bốn triệu, một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Bùi Văn D phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
-TAND tỉnh Hòa Bình (b/c);
-VKSND tỉnh Hòa Bình;
-VKSND huyện Lạc Sơn;
-Công an huyện Lạc Sơn;
-Chi cục THADS Lạc Sơn ;
-Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình ;
-UBND xã Quý Hoà;
-Bị cáo;
-Lưu hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Minh Giang